

Số: **886** /TB- SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2022

### THÔNG BÁO

**V/v giới thiệu toàn văn nội dung và lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông; Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh) để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được rất nhiều phản ánh của các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, các địa phương về sửa đổi, bổ sung thêm một số nội dung mức chi các hoạt động của ngành giáo dục. Đồng thời, cử tri cũng phản ánh đến Đại biểu HĐND là “Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi tổ chức cho các kỳ thi Tốt nghiệp THPT, kỳ thi tuyển sinh đầu cấp THPT, kỳ thi học sinh giỏi các cấp, giáo viên dạy giỏi, các hội thi của ngành mầm non, còn các nội dung khác không có, gây ảnh hưởng rất lớn và khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường. Đề nghị tỉnh điều chỉnh bổ sung”.

Xuất phát từ khó khăn, vướng mắc nêu trên, Sở GDĐT đã có Công văn số 759/SGDĐT-KHTC ngày 07/5/2022 kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ GDĐT, Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 69 hoặc có văn bản gửi UBND tỉnh, thành phố cho phép địa phương tự quy định nội dung, mức chi cho các hoạt động nói trên và sử dụng kinh phí trong dự toán được giao hàng năm của đơn vị để làm cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Ngày 27/05/2022, Bộ Tài chính có Công văn số 4843/BTC-HCSN về việc thực hiện Thông tư số 69, trong đó, đề nghị các địa phương xét thấy cần thiết thì

quy định các nội dung, mức chi như đề nghị của Sở GDĐT Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*” và Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp nghiên cứu, thực hiện theo hướng dẫn nêu trên của Bộ Tài chính tại Công văn số 978/VP-KGVX ngày 10/6/2022 về việc thực hiện Thông tư số 69.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh tại các Công văn trên, Sở GDĐT đã tổng hợp ý kiến đề xuất của các cơ sở giáo dục để lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh.

Để đảm bảo quy trình ban hành Nghị quyết theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nay Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo đến quy cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân biết để tham gia góp ý. Thời gian tham gia lấy ý kiến là 30 ngày (ba mươi ngày), kể từ ngày có thông báo này.

*Hồ sơ đính kèm:*

- Dự thảo Tờ trình;
- Dự thảo Đề cương Nghị quyết;
- Báo cáo đánh giá tác động.

Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp (để biết);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC(tdt).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Thái**

Số : ~~1632~~ /SGDDĐT- KHTC  
V/v góp ý dự thảo hồ sơ trình đề  
nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Nghị quyết  
số 33/2021/NQ-HĐND ngày  
10/12/2021 của HĐND tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông; Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*gọi tắt Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh*) để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được rất nhiều phản ánh của các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, các địa phương về sửa đổi, bổ sung thêm một số nội dung mức chi các hoạt động của ngành giáo dục. Đồng thời, cử tri cũng phản ánh đến Đại biểu HĐND là “Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi tổ chức cho các kỳ thi Tốt nghiệp THPT, kỳ thi tuyển sinh đầu cấp THPT, kỳ thi học sinh giỏi các cấp, giáo viên dạy giỏi, các hội thi của ngành mầm non, còn các nội dung khác không có, gây ảnh hưởng rất lớn và khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường. Đề nghị tỉnh điều chỉnh bổ sung”.

Xuất phát từ khó khăn, vướng mắc nêu trên, Sở GDĐT đã có Công văn số 759/SGDDĐT-KHTC ngày 07/5/2022 kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ GDĐT, Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 69 hoặc có văn bản gửi UBND tỉnh, thành phố cho phép địa phương tự quy định nội dung, mức chi cho các hoạt động nói trên và sử dụng kinh phí trong dự toán được giao hàng năm của đơn vị để làm cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Ngày 27/05/2022, Bộ Tài chính có Công văn số 4843/BTC-HCSN về việc thực hiện Thông tư số 69, trong đó, đề nghị các địa phương xét thấy cần thiết thì quy định các nội dung, mức chi như đề nghị của Sở GDĐT Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các*

chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ” và Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp nghiên cứu, thực hiện theo hướng dẫn nêu trên của Bộ Tài chính tại Công văn số 978/VP-KGVX ngày 10/6/2022 về việc thực hiện Thông tư số 69.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh tại các Công văn trên, Sở GDĐT đã tổng hợp ý kiến đề xuất của các cơ sở giáo dục để lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh.

Để đảm bảo quy trình ban hành Nghị quyết theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị quý cơ quan, đơn vị góp ý dự thảo hồ sơ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh (có hồ sơ dự thảo kèm theo). Văn bản góp ý của quý cơ quan, đơn vị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi trước ngày 30/9/2022 để tổng hợp, thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

*Hồ sơ đính kèm:*

- Dự thảo Tờ trình;
- Dự thảo Đề cương Nghị quyết;
- Báo cáo đánh giá tác động.

Sở Giáo dục và Đào tạo rất mong sự phối hợp của quý cơ quan, đơn vị. /

**Nơi nhận:**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (tđt).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Thái**

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2022

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.**

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, UBND tỉnh xin trình Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Căn cứ Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông ( gọi tắt là *Thông tư số 69*); theo đó, tại khoản 13 Điều 8 “Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương” và tại khoản 4 Điều 9 “Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn ngân sách địa phương”;

Thực hiện các nội dung quy định nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2021/NQ-

HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 và khoản 4 Điều 9 Thông tư số 69 chỉ quy định nội dung, mức chi để tổ chức **các kỳ thi, cuộc thi, hội thi** trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo và địa phương tổ chức. Trong khi đó, các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục cần cấp có thẩm quyền ban hành nội dung mức chi để làm cơ sở thực hiện nhưng không được quy định trong Thông tư 69/2021/TT-BTC nên không có cơ sở để trình HĐND tỉnh ban hành nội dung mức chi.

Mặt khác, trong quá trình triển khai Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được rất nhiều phản ánh của các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, các địa phương về sửa đổi, bổ sung thêm nội dung mức chi các hoạt động của ngành giáo dục.

Đồng thời, cử tri cũng phản ánh đến Đại biểu HĐND về khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện tại Công văn số 3530/UBND-KTTH ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về việc giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri, trong đó, có nội dung: *“Cử tri phản ánh Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi tổ chức cho các kỳ thi Tốt nghiệp THPT, kỳ thi tuyển sinh đầu cấp THPT, kỳ thi học sinh giỏi các cấp, giáo viên dạy giỏi, các hội thi của ngành mầm non, còn các nội dung khác không có, gây ảnh hưởng rất lớn và khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường. Đề nghị tỉnh điều chỉnh bổ sung”*.

Từ lý do trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là thật sự cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

### **1. Mục đích:**

Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi cho các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản:**

- Việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

- Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- Cán bộ, công chức, viên chức, học sinh mầm non, học sinh phổ thông trong các cơ sở giáo dục thuộc ngành giáo dục tỉnh Quảng Ngãi;

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

#### **1. Mục tiêu của chính sách:**

Quy định nội dung, mức chi phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương nhưng không được vượt mức chi quy định tại Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

#### **2. Nội dung của chính sách:**

Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

##### **2.1. Bổ sung điểm c, khoản 1 Điều 1 như sau:**

“c) Quy định nội dung và mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Hội thao quốc phòng an ninh; hội khỏe phù đồng, hội thi thể thao học sinh, giáo viên, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thiết kế bài giảng E-learning, hội thi Câu

lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi cán bộ Đoàn, đội giỏi; Hoạt động khác: thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và Đào tạo, thanh tra, kiểm tra học kỳ, thanh tra, kiểm tra cấp giấy chứng nhận ngoại ngữ tin học”

## 2.2. Bổ sung khoản 4 Điều 2

“4. Nội dung, mức chi thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi tuyển sinh đầu cấp phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp chưa được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này thì áp dụng theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

## 2.3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Hội thi giáo dục an toàn giao thông; hội thi cô nuôi trẻ giỏi; hội thi gia đình - dinh dưỡng - trẻ thơ; hội thi bé với dinh dưỡng; hội thi bé khéo tay, bé nhanh trí, bé tập làm nội trợ; hội thi thể thao học sinh, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi cán bộ Đoàn, Đội giỏi”;

## 2.4. Bổ sung điểm d khoản 1 Điều 3 như sau:

“d) Hội thao quốc phòng an ninh, hội khỏe phù đổng theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này”;

## 2.5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; hội thi thể thao giáo viên, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thiết kế bài giảng E-learning, hội thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi cán bộ Đoàn, Tổng phụ trách Đội giỏi theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết này”.

## 2.6. Bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Hoạt động khác: Thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo, thanh tra, kiểm tra học kỳ; thanh tra, kiểm tra cấp giấy chứng nhận ngoại ngữ tin học theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này”

## **3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:**

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn các cơ sở chi, thanh quyết toán đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA:**



1. Nguồn kinh phí thực hiện: Khả năng cân đối ngân sách nhà nước được giao trong dự toán hàng năm của đơn vị và phù hợp với nhiệm vụ Bộ Giáo dục và Đào tạo giao.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các nội dung, mức chi lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

## **VI. CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO**

Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét thông qua trong kỳ họp tháng 12/2022.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**

**Phụ lục I**

**I. BỔ SUNG MỨC CHI TIỀN CÔNG CÁC CHỨC DANH LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TỔ CHỨC KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)	Ghi chú
<b>1. Thanh /kiểm tra</b>			
<b>Thanh/kiểm tra kỳ thi Tốt nghiệp THPT</b>			
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày	500	
- Thành viên	Người/ngày	400	
<b>Thanh/kiểm tra xét Tốt nghiệp THPT</b>			
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày	500	
- Thành viên	Người/ngày	400	
<b>2. Hội đồng/Ban coi thi</b>			
- Trưởng điểm thi	Người/ngày	500	
- Phó Trưởng điểm thi	Người/ngày	450	
- Nhân viên phục vụ, y tế	Người/ngày	200	

**II. BỔ SUNG MỨC CHI TIỀN CÔNG CÁC CHỨC DANH LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TỔ CHỨC KỶ THI TUYỂN SINH ĐẦU CẤP PHỔ THÔNG**

Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)		Ghi chú
		THPT	THPT Chuyên	
<b>1. Hội đồng/Ban coi thi</b>				
- Nhân viên phục vụ, y tế	Người/ngày	200	200	
<b>2. Hội đồng/Ban chấm thi, chấm thẩm định, chấm phúc khảo</b>				
- Tiền công tổ trưởng, tổ phó chấm thi	Người/đợt	300	300	
<b>3. Xét duyệt; thu, kiểm tra hồ sơ tuyển sinh đầu cấp</b>				
	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)		Ghi chú
		Mầm non, Tiểu học	THCS, THPT	
- Hội đồng xét duyệt (Tối đa không quá 7 ngày/người/đợt)	Người/ngày	300	300	
- Công tác thu nhận hồ sơ, kiểm tra, lập hồ sơ dự thi kỳ thi tuyển sinh đầu cấp	Người/ngày	200	200	
- Hội đồng xét tuyển sinh vào lớp 10 (đối với đơn vị không tổ chức thi mà tổ chức xét tuyển)	Người/ngày		200	
<b>4. Thanh/kiểm tra thi tuyển sinh vào trung học phổ thông</b>				
	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)		
		Cấp huyện	cấp tỉnh	Cấp quốc gia
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày	400	500	
- Thành viên	Người/ngày	300	400	

**III. BỔ SUNG MỨC CHI TIỀN CÔNG CÁC CHỨC DANH LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TỔ CHỨC KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC CẤP**

Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)				Ghi chú
		Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Quốc gia	
<b>1. Hội đồng/Ban coi thi</b>						
- Nhân viên phục vụ, y tế	Người/ngày	100	150	200	250	
<b>2. Thanh/kiểm tra Kỳ thi chọn học sinh giỏi</b>						
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày		400	500	600	
- Thành viên	Người/ngày		300	400	500	
<b>3. Chi cho giáo viên tham gia dạy Bồi dưỡng, tập huấn</b>						
3.1. Chi dịch tài liệu tham khảo (Tối thiểu mỗi trang phải đạt 300 từ của văn bản gốc)	Trang				80	
3.2. Chi phụ cấp cho cán bộ phụ trách lớp tập huấn	Người/ngày	150	150	200	200	
3.3. Chi biên soạn và giảng dạy						
- Chi tiền công thuê chuyên gia dạy bồi dưỡng, tập huấn	Tiết				800	
- Biên soạn và giảng dạy lý thuyết	Tiết	200	200	250	500	
- Biên soạn và giảng dạy thực hành	Tiết	150	150	200	450	
- Trợ lý thí nghiệm, thực hành	Tiết	150	150	200	300	
Đối với giáo viên được phân công dạy bồi dưỡng học sinh giỏi cấp trường chỉ thanh toán cho số tiết vượt giờ chuẩn.						

<b>3.4. Tiền ở, lưu trú và vé tàu xe đi lại của giáo viên ở xa trong thời gian tập huấn</b>	<i>Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức đi công tác trong nước (chi tại đơn vị trong dự toán được cấp</i>					
<b>4. Chi cho học sinh</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Mức chi (1.000 đ)</b>				<b>Ghi chú</b>
		<b>Cấp trường</b>	<b>Cấp huyện</b>	<b>Cấp tỉnh</b>	<b>Quốc gia</b>	
4.1. Chi tiền ăn cho học sinh đội tuyển những ngày tập huấn	<i>Người/ngày</i>		100	150	200	
4.2. Chi tiền ăn cho học sinh đội tuyển những ngày dự thi	<i>Người/ngày</i>	100	100	150	250	
<b>5. Tiền ở và vé tàu xe đi lại cho học sinh ở xa trong thời gian tập huấn, dự thi; thuê phòng học, phòng thí nghiệm, nguyên liệu hóa chất thực hành,..</b>	<i>Chi thực tế và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu để tổ chức thực hiện; khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định trong phạm vi dự</i>					

**Phụ lục II**  
**QUY ĐỊNH MỨC CHI TIÊN CÔNG CÁC CHỨC DANH LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TỔ CHỨC HỘI THAO QUỐC PHÒNG; HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG**

Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)				Ghi chú
		cấp trường (thuộc huyện)	Cấp huyện, trường (thuộc Sở)	Cấp tỉnh	Cấp Quốc gia	
<b>1. Ban tổ chức</b>						
- Trưởng ban	Người/ngày	240	320	400		
- Phó Trưởng ban	Người/ngày	220	290	360		
- Ủy viên, thư ký	Người/ngày	190	260	320	400	
- Thuê người dẫn chương trình (MC)	Người/ngày	600	800	1000		
- Nhân viên phục vụ	Người/ngày	70	100	120		
<b>2. Chế độ bồi dưỡng cho Tổ trọng tài, giám sát, huấn luyện viên, vận động viên</b>						
4.1. Chế độ bồi dưỡng đối với trọng tài, giám sát						
- Tổ Trưởng	Người/ngày	190	260	320		
- Ủy viên, thư ký, trọng tài, giám sát	Người/ngày	130	180	220		
- Ủy viên, thư ký, trọng tài, giám sát (những môn thi đấu tính theo trận như: Bóng đá 5-7 người, Bóng chuyền, Bóng rổ, ...)	Người/trận	50	60	80	120	Mỗi trọng tài không tham gia quá 3 trận/ngày
- Ủy viên, thư ký, trọng tài, giám sát môn Bóng đá 11 người	Người/trận	90	120	150	200	Mỗi trọng tài không tham gia quá 2 trận/ngày
4.2. Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên, đạo diễn, diễn viên						

-Trong thời gian thi luyện tập	Người/ngày	90	120	150	200	Đối với những người không được thanh toán theo chế độ
-Trong thời gian tham gia thi	Người/ngày	120	160	200	300	Đối với những người không được
5. Tiền ăn, ở, tàu xe cho huấn luyện viên, vận động viên, đạo diễn, diễn viên trong thời gian luyện tập và tham gia thi	Theo chế độ công tác phí hiện hành cho cán bộ công chức					
6. Mức chi tổ chức đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ đối với giải thi đấu thể thao	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)				Ghi chú
		cấp trường (thuộc huyện)	Cấp huyện, trường (thuộc)	Cấp tỉnh	Cấp Quốc gia	
- Chi thù lao trong thời gian luyện tập						
+ Đối với người tham gia luyện tập	Người/ngày	40	50	60		
+ Đối với người hướng dẫn luyện tập	Người/ngày	80	110	140		
- Chi thù lao trong thời gian biểu diễn						
+ Đối với người tham gia luyện tập	Người/ngày	50	60	80		
+ Đối với người hướng dẫn luyện tập	Người/ngày	120	160	200		
7. Mức chi hỗ trợ trang điểm, hóa trang cho diễn viên tham gia hội thi	Người/lần	120	160	200	250	Có hóa đơn hợp lệ
8. Mức chi thuê trang phục cho diễn viên tham gia hội thi	Người/lần	60	80	100	150	
- Thuê đạo diễn chương trình	Căn cứ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp lệ trong phạm vi dự toán được giao					
9. Tiền thuê cơ sở vật chất, phí khám sức khỏe cho vận động viên, mua vật tư y tế, một số chi phí khác như vận chuyển, lắp đặt, trang thiết bị, mẫu vật thực hành, văn phòng phẩm, in ấn biểu mẫu, thẻ đeo, ...	Căn cứ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp lệ trong phạm vi dự toán được giao					
<b>II. Nội dung và mức chi khen thưởng đối với các hội thi và giải thi đấu thể thao</b>						
1. Giải cá nhân						
- Giải nhất/Huy chương vàng/Giải A	Giải	270	360	450	600	

- Giải nhì /Huy chương bạc/Giải B	<i>Giải</i>	180	240	300	450	
- Giải ba /Huy chương đồng/Giải C	<i>Giải</i>	120	160	200	300	
2. Giải tập thể (có từ 02 vận động viên, diễn viên trở lên)						
- Giải nhất/Huy chương vàng/Giải A	<i>Giải</i>	380	510	640	800	
- Giải nhì /Huy chương bạc/Giải B	<i>Giải</i>	270	360	450	600	
- Giải ba /Huy chương đồng/Giải C	<i>Giải</i>	180	240	300	400	
- Giải khuyến khích	<i>Giải</i>	120	160	200	250	
3. Giải toàn đoàn (hội thi, giải thi đấu có từ 10 đơn vị tham gia hoặc giải thi đấu thể thao có 03 môn thi)						
- Giải nhất	<i>Giải</i>	1560	2080	2.600	3.200	
- Giải nhì	<i>Giải</i>	1080	1440	1.800	2.400	
- Giải ba	<i>Giải</i>	720	960	1.200	1.600	
- Giải khuyến khích	<i>Giải</i>	480	640	800	1.000	

### Phụ lục III

## QUY ĐỊNH MỨC CHI TIỀN CÔNG CÁC CHỨC DANH LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THANH TRA HOẠT ĐỘNG KHÁC; THẨM ĐỊNH SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM NGÀNH GIÁO DỤC

### I. CÔNG TÁC THANH/KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG KHÁC

NỘI DUNG	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)			Ghi chú
		Cấp huyện	cấp tỉnh	Cấp quốc gia	
1. Thanh/kiểm tra (gọi chung là thi) học kỳ, hết năm học					
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày	400	500		
- Thành viên	Người/ngày	300	400		
2. Thanh/kiểm tra thi cấp giấy chứng nhận ngoại ngữ, tin học					
- Trưởng, phó đoàn thanh tra	Người/ngày	400	500		
- Thành viên	Người/ngày	300	400		

### II. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM NGÀNH GIÁO DỤC

NỘI DUNG	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)			Ghi chú
			Cấp cơ sở	cấp tỉnh	
1. Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày		400	500	
2. Phó chủ tịch, thư ký và các thành viên Hội đồng Giám khảo	Người/ngày		160	200	
3. Nhân viên phục vụ	Người/ngày		80	100	
4. In giấy khen, giấy chứng nhận cho học sinh và giáo viên đạt giải	Tờ		4	4	

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .. tháng .. năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày ngày 10 tháng 12 năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Bổ sung điểm c, khoản 1 Điều 1 như sau:



“c) Quy định nội dung và mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Hội thao quốc phòng an ninh; hội khỏe phù đổng, hội thi thể thao học sinh, giáo viên, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thiết kế bài giảng E-learning, hội thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi cán bộ Đoàn, đội giỏi; Hoạt động khác: thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và Đào tạo, thanh tra, kiểm tra học kỳ, thanh tra, kiểm tra cấp giấy chứng nhận ngoại ngữ tin học”

## 2. Bổ sung khoản 4 Điều 2

“4. Nội dung, mức chi thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi tuyển sinh đầu cấp phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp chưa được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này thì áp dụng theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

## 3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Hội thi giáo dục an toàn giao thông; hội thi cô nuôi trẻ giỏi; hội thi gia đình - dinh dưỡng - trẻ thơ; hội thi bé với dinh dưỡng; hội thi bé khéo tay, bé nhanh trí, bé tập làm nội trợ; hội thi thể thao học sinh, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi cán bộ Đoàn, Đội giỏi”;

## 4. Bổ sung điểm d khoản 1 Điều 3 như sau:

“d) Hội thao quốc phòng an ninh, hội khỏe phù đổng theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này”;

## 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; hội thi thể thao giáo viên, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thiết kế bài giảng E-learning, hội thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; hội thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi cán bộ Đoàn, Tổng phụ trách Đội giỏi theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết này”.

## 6. Bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Hoạt động khác: Thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo, thanh tra, kiểm tra học kỳ; thanh tra, kiểm tra cấp giấy chứng nhận ngoại ngữ tin học theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này”

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBNDQH;
- Các bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, VHXH. ttkan180.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**

Số: ~~152~~ /BC-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2022

## BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

### I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

#### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Căn cứ Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông ( gọi tắt là *Thông tư số 69*); theo đó, tại khoản 13 Điều 8 “*Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương*” và tại khoản 4 Điều 9 “*Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn ngân sách địa phương*”;

Thực hiện các nội dung quy định nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt *Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh*), Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được rất nhiều phản ánh của các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, các địa phương về sửa đổi, bổ sung thêm một số nội dung mức chi các hoạt động của ngành

giáo dục. Đồng thời, cử tri cũng phản ánh đến Đại biểu HĐND là “Nghị quyết số 33 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi tổ chức cho các kỳ thi Tốt nghiệp THPT, kỳ thi tuyển sinh đầu cấp THPT, kỳ thi học sinh giỏi các cấp, giáo viên dạy giỏi, các hội thi của ngành mầm non, còn các nội dung khác không có, gây ảnh hưởng rất lớn và khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường. Đề nghị tỉnh điều chỉnh bổ sung”.

Xuất phát từ khó khăn, vướng mắc nêu trên, Sở GDĐT đã có Công văn số 759/SGDDĐT-KHTC ngày 07/5/2022 kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ GDĐT, Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 69 hoặc có văn bản gửi UBND tỉnh, thành phố cho phép địa phương tự quy định nội dung, mức chi cho các hoạt động nói trên và sử dụng kinh phí trong dự toán được giao hàng năm của đơn vị để làm cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Ngày 27/05/2022, Bộ Tài chính có Công văn số 4843/BTC-HCSN về việc thực hiện Thông tư số 69, trong đó, đề nghị các địa phương xét thấy cần thiết thì quy định các nội dung, mức chi như đề nghị của Sở GDĐT Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*” và Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp nghiên cứu, thực hiện theo hướng dẫn nêu trên của Bộ Tài chính tại Công văn số 978/VP-KGVX ngày 10/6/2022 về việc thực hiện Thông tư số 69.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 4843/BTC-HCSN ngày 27/5/2022 và ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 978/VP-KGVX ngày 10/6/2022, Sở GDĐT đang tổng hợp ý kiến đề xuất của các cơ sở giáo dục; đồng thời, thực hiện quy trình xây dựng nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương để lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan (theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh) và các địa phương để báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết về bổ sung nội dung, mức chi chưa được quy định tại Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh vào Kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2022.

Để có cơ sở pháp lý để thực hiện nội dung và mức các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cũng như giải quyết những kiến nghị của cử tri thì việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết.

## 2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Quy định bổ sung nội dung, mức chi phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương được quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”*.

## II. Đánh giá tác động của chính sách

### 1. Xác định vấn đề bất cập

Căn cứ Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông; theo đó, tại khoản 13 Điều 8 *“Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương”* và tại khoản 4 Điều 9 *“Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn ngân sách địa phương”*;

Thực hiện các nội dung quy định nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo chi các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 và khoản 4 Điều 9 Thông tư 69/2021/TT-BTC chỉ quy định nội dung, mức chi để tổ chức **các kỳ thi, cuộc thi, hội thi** trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo và địa phương tổ chức. Trong khi đó, các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục cần cấp có thẩm quyền ban hành nội dung mức chi để làm cơ sở thực hiện nhưng không được quy định trong Thông tư 69/2021/TT-BTC nên không có cơ sở để trình HĐND tỉnh ban hành

nội dung mức chi. Vì vậy, hiện nay ngành giáo dục tỉnh Quảng Ngãi gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chế độ chi cho các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

Nội dung, mức chi cho Thanh tra, kiểm tra các Kỳ thi Tốt nghiệp THPT, tuyển sinh đầu cấp, thi học sinh giỏi .... theo quy định tại Quy chế thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung, mức chi bồi dưỡng học sinh giỏi Quốc gia.

Nội dung, mức chi bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh.

Nội dung, mức chi thi khoa học kỹ thuật, học sinh sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp.

Nội dung, mức chi Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao quốc phòng.

Nội dung, mức chi cho chuyên môn, nghiệp vụ khác bao gồm: Hội thi văn nghệ; thi thiết kế bài giảng E-learning, thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; thi đồ dùng dạy học; thi giáo viên thanh lịch; các hội thi khác do Đoàn trường và Đoàn cấp trên tổ chức...

Nội dung, mức chi cho Hội đồng thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và Đào tạo.

## **2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Xuất phát từ vấn đề bất cập nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật.

## **3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Quy định bổ sung nội dung, mức chi cho các hoạt động gồm:

- Nội dung, mức chi công tác thanh tra, kiểm tra các Kỳ thi: Tốt nghiệp THPT; tuyển sinh đầu cấp; thi học sinh giỏi; cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; thi học kỳ, thi hết năm học; xét tốt nghiệp THPT
- Nội dung và mức chi cho kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp
- Kỳ thi tốt nghiệp THPT
- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10
- Kỳ thi cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông
- Cuộc thi KHKT và học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp
- Hội thao quốc phòng an ninh; Giải thi đấu thể thao (Hội khỏe phù đổng, giải thi đấu thể thao học sinh, giáo viên, đại hội TDTT, hội thi văn hóa, văn nghệ, thể thao các trường DTNT)
- Nội dung chi chuyên môn, nghiệp vụ khác

- Chi Hội đồng thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo

#### **4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

##### **4.1. Đánh giá tác động tích cực (lợi ích)**

- Tác động về mặt xã hội: Thể hiện sự quan tâm, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương đối với công tác giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Để có cơ sở pháp lý thực hiện nội dung và mức chi cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các hoạt động của ngành giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

##### **4.2. Đánh giá tác động tiêu cực (chi phí)**

Thực hiện chính sách không mang lại lợi ích trực tiếp về mặt kinh tế mà làm tăng chi ngân sách tỉnh hàng năm cho khoản chi hoạt động tại tỉnh với khoảng 6.531 triệu đồng/năm. Đối với các hoạt động tại các cơ sở giáo dục được sử dụng trong dự toán tự chủ của đơn vị được giao hằng năm.

#### **5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Kính đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **III. Lấy ý kiến**

Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQVN tỉnh; các Sở, Ban ngành có liên quan và đăng tải toàn văn hồ sơ xây dựng Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh trong thời gian 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

### **IV. Giám sát và đánh giá**

UBND tỉnh giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tổ chức, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách; đồng thời phối hợp với các Sở, Ban ngành, Hội đoàn thể tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách và báo cáo UBND tỉnh và cấp thẩm quyền theo quy định.

### **V. Phụ lục**

Kèm theo Bảng tổng hợp đối tượng và nội dung, mức chi các hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Từ những phân tích, đánh giá tác động nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy

định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban VHXH- HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP UBND tỉnh: P. KGVX, TH;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính,
- Lưu VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Thái**



**PHỤ LỤC**

**Tổng hợp đối tượng và kinh phí nội dung chi kèm theo báo cáo đánh giá tác động**

ĐVT: Đồng

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Công tác thanh tra, kiểm tra các Kỳ thi: Tốt nghiệp THPT; tuyển sinh đầu cấp; thi học sinh giỏi; cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; thi học kỳ, thi hết năm học; xét tốt nghiệp THPT	664.200.000	
2	Kỳ thi tốt nghiệp THPT	278.250.000	
3	Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10	65.400.000	
4	Tiền ăn HS tham gia thi KHKT, ý tưởng khởi nghiệp	18.000.000	
5	Kỳ thi học sinh giỏi các cấp	16.600.000	
6	Kỳ thi cấp giấy chứng nhận nghề	3.000.000	
7	Hội thi Olympic tiếng anh	237.300.000	
8	Nội dung chi chuyên môn, nghiệp vụ khác: Cán bộ thư viện giỏi. Hội thi xây dựng thiết bị dạy học số; thi đồ dùng dạy học; thi giáo viên thanh lịch; Thi Văn nghệ,...	643.560.000	
9	Hội thao quốc phòng	869.250.000	
10	Bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia	2.577.600.000	
11	Thẩm định sáng kiến kinh nghiệm	133.000.000	
12	Chi các giải thi đấu hội thao	1.025.400.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.531.560.000</b>	

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4843/BTC-HCSN  
V/v Thực hiện Thông tư số  
69/2021/TT-BTC ngày  
11/8/2021 của Bộ Tài chính

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2022

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI

Số: 01/6/22

Ngày: .....

Chuyên: KHTC + LQDS + các pty

Lưu hồ: 06/5/2022

- Kính gửi:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1897/BGDĐT-KHTC ngày 06/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính (Thông tư số 69/2021/TT-BTC) đề hướng dẫn về nội dung, mức chi cho các thành viên tham gia công tác thanh tra, kiểm tra các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông ở các địa phương; công văn số 759/SGDĐT-KHTC ngày 06/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GD&ĐT) tỉnh Quảng Ngãi đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 69/2021/TT-BTC hoặc có văn bản gửi Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố cho phép địa phương quy định (1) nội dung, mức chi cho công tác thanh tra, kiểm tra các kỳ thi theo quy định tại Quy chế thi của Bộ GD&ĐT, (2) nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn chưa được quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC (bồi dưỡng học sinh giỏi Quốc gia, cấp tỉnh; thi khoa học kỹ thuật học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp; chi Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao Quốc phòng; Hội thi văn nghệ; thi thiết kế bài giảng E-learning; thi Câu lạc bộ Tiếng Anh; thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp; thi đồ dùng dạy học; thi giáo viên thanh lịch; các hội thi khác do Đoàn trường và Đoàn cấp trên tổ chức; Hội đồng thẩm định sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo).

Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông (Thông tư số 69/2021/TT-BTC), trong đó:

a) Đối tượng điều chỉnh đã được quy định tại Điều 1 theo đúng đề xuất của Bộ GD&ĐT, gồm kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông các môn văn hóa; kỳ thi chọn đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế; các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế; kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh các môn văn hóa. Theo đó, Thông tư số 69/2021/TT-BTC không quy định về đối tượng là các kỳ thi, các nhiệm vụ chuyên môn như ý kiến của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi tại công văn số 759/SGDĐT-KHTC ngày 06/5/2022 nêu trên.

b) Nội dung, mức chi cho công tác thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau kỳ thi của các kỳ thi quy định tại Điều 1 Thông tư số 69/2021/TT-BTC đã được